

DANH SÁCH DỰ KIẾN CỘNG NGÀY CÔNG TÁC XÃ HỘI

Nội dung: Tham gia cô vũ đêm công diễn và trao giải Hội diễn văn nghệ sinh viên STU 2024

Thời gian: Từ 17h30 - 21h00 ngày 14/12/2024

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
1	DH71800520	Diệp Sương	Sương	D18_KD02	Quản trị kinh doanh	0.5
2	DH71802146	Nguyễn Vũ Đức	Thịnh	D18_MAR01	Quản trị kinh doanh	0.5
3	DH51803052	Chung Xuân	Thịnh	D18_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
4	DH51903716	Nguyễn Văn	Huỳnh	D19_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
5	DH72001147	Đoàn Thanh	Tuấn	D20_TC01	Quản trị kinh doanh	0.5
6	DH52001690	Trần Thị Mỹ	Duyên	D20_TH01	Công nghệ thông tin	0.5
7	DH52005731	Trần Lê Minh	Duy	D20_TH09	Công nghệ thông tin	0.5
8	DH52007310	Lê Đình Bảo	Trần	D20_TH10	Công nghệ thông tin	0.5
9	DH52006168	Hồ Việt	Thắng	D20_TH10	Công nghệ thông tin	0.5
10	DH52006862	Lê Huỳnh Hoàn	Hảo	D20_TH11	Công nghệ thông tin	0.5
11	DH52007056	Trần A	Huy	D20_TH11	Công nghệ thông tin	0.5
12	DH62004857	Nguyễn Anh	Quân	D20_TP02	Công nghệ thực phẩm	0.5
13	DH12114699	Phan Thanh	Toàn	D21_CDTU01	Cơ khí	0.5
14	DH62112609	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	D21_CNTP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
15	DH62112505	Dương Thị Thùy	Dương	D21_CNTP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
16	DH62104097	Lê Văn Hồng	Mạnh	D21_CNTP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
17	DH72109811	Huỳnh Huy	Hoàng	D21_KD02	Quản trị kinh doanh	0.5
18	DH72100660	Lê Hoàng	Thông	D21_KD02	Quản trị kinh doanh	0.5
19	DH72109998	Trần Thị Hải	My	D21_KD02	Quản trị kinh doanh	0.5
20	DH72113509	Phan Thị Phương	Nhi	D21_KD02	Quản trị kinh doanh	0.5
21	DH72110352	Nguyễn Quỳnh	Trang	D21_KD02	Quản trị kinh doanh	0.5
22	DH72114600	Phạm Nguyễn Anh	Thư	D21_KD02	Quản trị kinh doanh	0.5
23	DH72114566	Võ Thảo	Nguyên	D21_KD02	Quản trị kinh doanh	0.5
24	DH72113863	Nguyễn Thị Nhật	Thương	D21_MAR01	Quản trị kinh doanh	0.5
25	DH72113964	Nguyễn Lê Xuân	Hảo	D21_MAR01	Quản trị kinh doanh	0.5

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
26	DH72114625	Nguyễn Lê Thảo My	D21_MAR01	Quản trị kinh doanh	0.5
27	DH72114248	Nguyễn Trần Quyên Trâm	D21_MAR01	Quản trị kinh doanh	0.5
28	DH72114141	Dương Thị Mỹ Dung	D21_MAR01	Quản trị kinh doanh	0.5
29	DH72114402	Đặng Thị Hồng Hạnh	D21_MAR01	Quản trị kinh doanh	0.5
30	DH72114673	Nguyễn Ngọc Gia Hân	D21_MAR01	Quản trị kinh doanh	0.5
31	DH72114633	Võ Trương Hà Tiên	D21_MAR01	Quản trị kinh doanh	0.5
32	DH72114181	Trịnh Mỹ Hạnh	D21_MAR01	Quản trị kinh doanh	0.5
33	DH72108666	Trương Thị Hồng Nhung	D21_MAR01	Quản trị kinh doanh	0.5
34	DH72106501	Nguyễn Thị Khánh Hiền	D21_MAR01	Quản trị kinh doanh	0.5
35	DH72108625	Trần Thị Châu	D21_MAR01	Quản trị kinh doanh	0.5
36	DH72102639	Lê Thị Bích Ngọc	D21_MAR01	Quản trị kinh doanh	0.5
37	DH72113831	Trần Nguyễn An	D21_MAR01	Quản trị kinh doanh	0.5
38	DH72114101	Nguyễn Thị Minh Huyền	D21_MAR01	Quản trị kinh doanh	0.5
39	DH72113915	Nguyễn Ngọc Quỳnh Giang	D21_MAR01	Quản trị kinh doanh	0.5
40	DH72103443	Võ Thị Linh	D21_MAR01	Quản trị kinh doanh	0.5
41	DH72106112	Nguyễn Thụy Thanh Vy	D21_MAR01	Quản trị kinh doanh	0.5
42	DH72114099	Trần Đặng Khánh Hiền	D21_MAR01	Quản trị kinh doanh	0.5
43	DH72109989	Nguyễn Gia Minh	D21_MAR02	Quản trị kinh doanh	0.5
44	DH72110491	Lê Kiều Vy	D21_MAR02	Quản trị kinh doanh	0.5
45	DH72110254	Nguyễn Thị Thu Thảo	D21_MAR02	Quản trị kinh doanh	0.5
46	DH72110261	Trương Thị Phương Thảo	D21_MAR02	Quản trị kinh doanh	0.5
47	DH72110246	Lê Thị Phương Thảo	D21_MAR02	Quản trị kinh doanh	0.5
48	DH72109693	Nguyễn Thị Trúc Dương	D21_MAR02	Quản trị kinh doanh	0.5
49	DH72109946	Nguyễn Ngọc Hồng Loan	D21_MAR02	Quản trị kinh doanh	0.5
50	DH72108377	Lê Thanh Vân	D21_MAR02	Quản trị kinh doanh	0.5
51	DH72110122	Lê Trần Han Ny	D21_MAR02	Quản trị kinh doanh	0.5
52	DH72109996	Nguyễn Võ Trà My	D21_MAR02	Quản trị kinh doanh	0.5
53	DH72108408	Trần Nguyễn Dy	D21_MAR03	Quản trị kinh doanh	0.5
54	DH72100549	Võ Ngọc Mai Tiên	D21_MAR03	Quản trị kinh doanh	0.5
55	DH72108779	Lý Thanh Thảo	D21_MAR03	Quản trị kinh doanh	0.5

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
56	DH72107464	Trương Đình Nhật	Quân	D21_MAR03	Quản trị kinh doanh	0.5
57	DH72108300	Lê Văn	Tài	D21_MAR03	Quản trị kinh doanh	0.5
58	DH72108090	Nguyễn T Vương Triệu	Vy	D21_MAR03	Quản trị kinh doanh	0.5
59	DH72107931	Nguyễn Kim Hoàng	Anh	D21_MAR03	Quản trị kinh doanh	0.5
60	DH72109086	Võ Minh	Đức	D21_MAR03	Quản trị kinh doanh	0.5
61	DH72100023	Trần Thành	Đạt	D21_MAR03	Quản trị kinh doanh	0.5
62	DH72103823	Trần Thị Thanh	Diễm	D21_MAR03	Quản trị kinh doanh	0.5
63	DH72101097	Nguyễn Hà Ngọc	Hiền	D21_MAR03	Quản trị kinh doanh	0.5
64	DH72106737	Nguyễn Thị Tuyết	Nga	D21_MAR03	Quản trị kinh doanh	0.5
65	DH72107482	Lưu Thị Thúy	Kiều	D21_MAR03	Quản trị kinh doanh	0.5
66	DH72105248	Trần Thị Thúy	Hằng	D21_MAR03	Quản trị kinh doanh	0.5
67	DH72107643	Lê Nguyễn Hồng	Xuân	D21_MAR03	Quản trị kinh doanh	0.5
68	DH72107004	Nguyễn Duy	Thái	D21_MAR03	Quản trị kinh doanh	0.5
69	DH72114411	Phạm Ngọc	Sang	D21_MAR04	Quản trị kinh doanh	0.5
70	DH72110108	Hồ Phương	Như	D21_MAR04	Quản trị kinh doanh	0.5
71	DH72110251	Nguyễn Phương	Thảo	D21_MAR04	Quản trị kinh doanh	0.5
72	DH72114471	Nguyễn Chí	Thạo	D21_MAR04	Quản trị kinh doanh	0.5
73	DH72110485	Văn Đình Nguyên	Vũ	D21_MAR04	Quản trị kinh doanh	0.5
74	DH72109916	Đặng Thu	Liên	D21_MAR04	Quản trị kinh doanh	0.5
75	DH72110281	Huỳnh Thị Kim	Thoa	D21_MAR05	Quản trị kinh doanh	0.5
76	DH72110037	Huỳnh Ninh Yên	Ngọc	D21_MAR05	Quản trị kinh doanh	0.5
77	DH72110032	Trương Thị Tuyết	Ngân	D21_MAR05	Quản trị kinh doanh	0.5
78	DH72112927	Nguyễn Ngọc	Trác	D21_MAR05	Quản trị kinh doanh	0.5
79	DH72110495	Nguyễn Ngọc Khánh	Vy	D21_MAR05	Quản trị kinh doanh	0.5
80	DH42101028	Lê Huỳnh Tuấn	Khang	D21_MMT01	Điện - Điện tử	0.5
81	DH42112483	Bùi Lam	Trường	D21_MMT01	Điện - Điện tử	0.5
82	DH42112480	Trần Công	Tiến	D21_MMT01	Điện - Điện tử	0.5
83	DH42104554	Nguyễn Huỳnh Huy	Sơn	D21_MMT01	Điện - Điện tử	0.5
84	DH12105928	Lâm Gia	Lạc	D21_ROAI01	Cơ khí	0.5
85	DH72106395	Nguyễn Thanh	Hương	D21_TC01	Quản trị kinh doanh	0.5

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
86	DH72107145	Vũ Thị Tuyết	Hậu	D21_TC01	Quản trị kinh doanh	0.5
87	DH72107492	Lê Thị Huỳnh	Thắm	D21_TC01	Quản trị kinh doanh	0.5
88	DH72106627	Nguyễn Hồng	Anh	D21_TC01	Quản trị kinh doanh	0.5
89	DH72106776	Lê Dương Ngọc	Dung	D21_TC01	Quản trị kinh doanh	0.5
90	DH72107465	Lê Nhật	Hào	D21_TC01	Quản trị kinh doanh	0.5
91	DH72107444	Nguyễn Thị Kiều	Mến	D21_TC01	Quản trị kinh doanh	0.5
92	DH72107770	Lữ Như	Ngọc	D21_TC01	Quản trị kinh doanh	0.5
93	DH72108273	Nguyễn Ngọc	Nguyên	D21_TC01	Quản trị kinh doanh	0.5
94	DH72107432	Lê Huỳnh	Như	D21_TC01	Quản trị kinh doanh	0.5
95	DH72105152	Lê Tuấn	Kiệt	D21_TC01	Quản trị kinh doanh	0.5
96	DH72110484	Lê Phan Hoàng	Vũ	D21_TC02	Quản trị kinh doanh	0.5
97	DH72110076	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	D21_TC02	Quản trị kinh doanh	0.5
98	DH72114720	Nguyễn Duy	Khánh	D21_TC03	Quản trị kinh doanh	0.5
99	DH72109948	Trịnh Thiêm	Long	D21_TC03	Quản trị kinh doanh	0.5
100	DH72110420	Nguyễn Trần Tiến	Trường	D21_TC03	Quản trị kinh doanh	0.5
101	DH72110363	Cù Nguyễn Ngọc	Trâm	D21_TC03	Quản trị kinh doanh	0.5
102	DH52101532	Nghiêm Siêu Quốc	Quyền	D21_TH01	Công nghệ thông tin	0.5
103	DH52110962	Nguyễn Văn	Hoàng	D21_TH07	Công nghệ thông tin	0.5
104	DH52111204	Trương Văn	Liêu	D21_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
105	DH52111833	Lê Nguyễn Minh	Thông	D21_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
106	DH52111086	Dương Trí	Khang	D21_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
107	DH52112019	Nguyễn Ngọc Thanh	Tuệ	D21_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
108	DH52111560	Võ Hoàng	Phúc	D21_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
109	DH52111167	Nguyễn Trung	Kiên	D21_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
110	DH52111486	Nguyễn Tấn	Phi	D21_TH09	Công nghệ thông tin	0.5
111	DH52110937	Nguyễn Thiện	Hòa	D21_TH09	Công nghệ thông tin	0.5
112	DH52111122	Tổng Phước Gia	Khánh	D21_TH09	Công nghệ thông tin	0.5
113	DH52111245	Võ Thành	Long	D21_TH10	Công nghệ thông tin	0.5
114	DH52111716	Phan Nhựt	Tân	D21_TH10	Công nghệ thông tin	0.5
115	DH52112742	Nguyễn Thành	Triển	D21_TH10	Công nghệ thông tin	0.5

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
116	DH52111612	Trần Nguyễn Hoàng Quân	D21_TH10	Công nghệ thông tin	0.5
117	DH52111923	Đỗ Minh Trí	D21_TH10	Công nghệ thông tin	0.5
118	DH52111495	Phạm Hồng Phong	D21_TH10	Công nghệ thông tin	0.5
119	DH52110688	Triệu Quốc Dũng	D21_TH11	Công nghệ thông tin	0.5
120	DH52112110	Phạm Quang Vũ	D21_TH11	Công nghệ thông tin	0.5
121	DH52111824	Đặng Trương Hoàng Thọ	D21_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
122	DH52111990	Phan Thanh Tú	D21_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
123	DH52112869	Nguyễn Thị Tường Vy	D21_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
124	DH52111814	Nguyễn Trần Phúc Thịnh	D21_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
125	DH52113613	Châu Quốc Kiệt	D21_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
126	DH52111904	Nguyễn Minh Toàn	D21_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
127	DH52111900	Nguyễn Công Toại	D21_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
128	DH52113550	Nguyễn Văn Toàn	D21_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
129	DH52111606	Nguyễn Minh Quân	D21_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
130	DH52111392	Trần Sỹ Nguyên	D21_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
131	DH52112031	Nguyễn Hoài Tuyên	D21_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
132	DH52111617	Dương Văn Quốc	D21_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
133	DH52111224	Giang Nhật Long	D21_TH13	Công nghệ thông tin	0.5
134	DH52112122	Nguyễn Thị Yên Vy	D21_TH14	Công nghệ thông tin	0.5
135	DH92106012	Hoàng Văn Cường	D21_TK3DH1	Design	0.5
136	DH92005753	Trần Thành Đạt	D21_TK3DH1	Design	0.5
137	DH92103802	Trần Quốc Toàn	D21_TK3DH1	Design	0.5
138	DH82112630	Phạm Thế Duy	D21_XD02	Kỹ thuật công trình	0.5
139	DH12200069	Nguyễn Thành Phát	D22_CDTU01	Cơ khí	0.5
140	DH12200078	Trương Nguyễn Phương	D22_CDTU01	Cơ khí	0.5
141	DH62201877	Nguyễn Thị Vy Thảo	D22_CNTP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
142	DH62201865	Bùi Mỹ Phụng	D22_CNTP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
143	DH72202280	Nguyễn Lâm Thuận Phát	D22_KD01	Quản trị kinh doanh	0.5
144	DH72202462	Lê Thị Thanh Trúc	D22_KD01	Quản trị kinh doanh	0.5
145	DH72201220	Lý Thế Phú	D22_KD01	Quản trị kinh doanh	0.5

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
146	DH72106725	Trần Thanh Thái Sơn	D22_KD01	Quản trị kinh doanh	0.5
147	DH72202179	Đàm Thị Bích Mị	D22_KD02	Quản trị kinh doanh	0.5
148	DH72202245	Đỗ Thị Yến Nhi	D22_KD02	Quản trị kinh doanh	0.5
149	DH72202252	Nguyễn Thị Yến Nhi	D22_KD02	Quản trị kinh doanh	0.5
150	DH72202439	Trần Võ Đoan Trang	D22_KD02	Quản trị kinh doanh	0.5
151	DH72202225	Ngô Thị Bé Ngọc	D22_KD02	Quản trị kinh doanh	0.5
152	DH72201982	Trương Thị Bích Dung	D22_KD02	Quản trị kinh doanh	0.5
153	DH72202017	Nguyễn Thị Kim Hà	D22_KD02	Quản trị kinh doanh	0.5
154	DH72202322	Nguyễn Ngọc Tài	D22_KD02	Quản trị kinh doanh	0.5
155	DH72202037	Nguyễn Chí Hòa	D22_KD02	Quản trị kinh doanh	0.5
156	DH72201952	Huỳnh Hoa Chuộng	D22_KD02	Quản trị kinh doanh	0.5
157	DH72201988	Đoàn Thị Thùy Dương	D22_KD02	Quản trị kinh doanh	0.5
158	DH72203913	Huỳnh Ngọc Vân Khánh	D22_KD02	Quản trị kinh doanh	0.5
159	DH72202199	Trần Thị Kiều Nga	D22_KD02	Quản trị kinh doanh	0.5
160	DH72202465	Nguyễn Thị Oanh Trúc	D22_KD02	Quản trị kinh doanh	0.5
161	DH72202312	Thái Như Quỳnh	D22_KD02	Quản trị kinh doanh	0.5
162	DH72202376	Nguyễn Thị Kim Thoa	D22_KD02	Quản trị kinh doanh	0.5
163	DH72202081	Phạm Thanh Hương	D22_MAR01	Quản trị kinh doanh	0.5
164	DH72202275	Nguyễn Hoàng Oanh	D22_MAR02	Quản trị kinh doanh	0.5
165	DH72201944	Quách Ngọc Châu	D22_MAR02	Quản trị kinh doanh	0.5
166	DH72202384	Nguyễn Hoàng Anh Thư	D22_MAR02	Quản trị kinh doanh	0.5
167	DH72202185	Nguyễn Hồng Thảo My	D22_MAR02	Quản trị kinh doanh	0.5
168	DH72202246	Huỳnh Ngọc Nhi	D22_MAR02	Quản trị kinh doanh	0.5
169	DH72202534	Huỳnh Ngọc Hoàng Yên	D22_MAR02	Quản trị kinh doanh	0.5
170	DH72201920	Phan Thị Kim Anh	D22_MAR02	Quản trị kinh doanh	0.5
171	DH72202082	Phan Thị Mai Hương	D22_MAR02	Quản trị kinh doanh	0.5
172	DH72202203	Huỳnh Thị Kim Ngân	D22_MAR02	Quản trị kinh doanh	0.5
173	DH72202138	Nguyễn Ngọc Lan	D22_MAR02	Quản trị kinh doanh	0.5
174	DH72202535	Huỳnh Thị Bảo Yên	D22_MAR02	Quản trị kinh doanh	0.5
175	DH72202098	Nguyễn Thị Thanh Huyền	D22_MAR02	Quản trị kinh doanh	0.5

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
176	DH72202244	Đào Yến Nhi	D22_MAR03	Quản trị kinh doanh	0.5
177	DH72202415	Nguyễn Ngọc Khánh Trâm	D22_MAR04	Quản trị kinh doanh	0.5
178	DH72201989	Ngô Thị Thùy Dương	D22_MAR04	Quản trị kinh doanh	0.5
179	DH72202100	Thái Thị Mỹ Huyền	D22_MAR04	Quản trị kinh doanh	0.5
180	DH72202404	Trần Ngô Ngọc Hồng Thy	D22_MAR04	Quản trị kinh doanh	0.5
181	DH72203729	Đinh Thị Cẩm Ly	D22_MAR04	Quản trị kinh doanh	0.5
182	DH72203702	Lê Ngọc Thu	D22_MAR04	Quản trị kinh doanh	0.5
183	DH72202525	Trần Thị Phương Vy	D22_MAR04	Quản trị kinh doanh	0.5
184	DH12203731	Vũ Đặng Minh Hoàn	D22_ROAI01	Cơ khí	0.5
185	DH72202109	Phạm Duy Khang	D22_TC01	Quản trị kinh doanh	0.5
186	DH72202529	Nguyễn Thị Bút Xuyên	D22_TC01	Quản trị kinh doanh	0.5
187	DH72202368	Nguyễn Ngọc Minh Thi	D22_TC01	Quản trị kinh doanh	0.5
188	DH72202518	Nguyễn Ngọc Tường Vy	D22_TC01	Quản trị kinh doanh	0.5
189	DH72202512	Huỳnh Thoại Vy	D22_TC01	Quản trị kinh doanh	0.5
190	DH72202505	Võ Thùy Vi	D22_TC01	Quản trị kinh doanh	0.5
191	DH72202526	Trần Thụy Thúy Vy	D22_TC01	Quản trị kinh doanh	0.5
192	DH72202024	Nguyễn Gia Hân	D22_TC01	Quản trị kinh doanh	0.5
193	DH72202147	Huỳnh Xuân Linh	D22_TC01	Quản trị kinh doanh	0.5
194	DH72202273	Ngô Trần Hồng Nhung	D22_TC01	Quản trị kinh doanh	0.5
195	DH72202492	Đặng Ngọc Trinh Tuyết	D22_TC01	Quản trị kinh doanh	0.5
196	DH72202517	Nguyễn Đào Tường Vy	D22_TC01	Quản trị kinh doanh	0.5
197	DH72202202	Hoàng Thanh Ngân	D22_TC01	Quản trị kinh doanh	0.5
198	DH72203007	Nguyễn Thị Bích Đào	D22_TC02	Quản trị kinh doanh	0.5
199	DH72202042	Lê Phúc Hậu	D22_TC02	Quản trị kinh doanh	0.5
200	DH72201996	Bùi Trần Thảo Duyên	D22_TC02	Quản trị kinh doanh	0.5
201	DH72202011	Trần Hoàng Giang	D22_TC02	Quản trị kinh doanh	0.5
202	DH72202951	Quách Thị Thu Hiền	D22_TC02	Quản trị kinh doanh	0.5
203	DH72203709	Nguyễn Thị Bảo Trân	D22_TC02	Quản trị kinh doanh	0.5
204	DH72202494	Đinh Ngọc Tú Uyên	D22_TC02	Quản trị kinh doanh	0.5
205	DH32200150	Nguyễn Anh Hào	D22_TDH01	Điện - Điện tử	0.5

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
206	DH52200505	Ngô Huế Đình	D22_TH01	Công nghệ thông tin	0.5
207	DH52201358	Nguyễn Phúc Sang	D22_TH01	Công nghệ thông tin	0.5
208	DH52201354	Dương Bá Sang	D22_TH01	Công nghệ thông tin	0.5
209	DH52201388	Nguyễn Thanh Tài	D22_TH01	Công nghệ thông tin	0.5
210	DH52200958	Trần Minh Kiệt	D22_TH01	Công nghệ thông tin	0.5
211	DH52111440	Huỳnh Nhu	D22_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
212	DH52201638	Trần Hải Trí	D22_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
213	DH52201763	Nguyễn Quang Vinh	D22_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
214	DH52200618	Nguyễn Hoàng Hải	D22_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
215	DH52201362	Trần Tuấn Sang	D22_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
216	DH52201516	Nguyễn Minh Thông	D22_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
217	DH52201319	Nguyễn Văn Quý	D22_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
218	DH52201278	Nguyễn Ngọc Minh Phương	D22_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
219	DH52201580	Nguyễn Quốc Tịnh	D22_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
220	DH52201099	Nguyễn Phước Nghĩa	D22_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
221	DH52201679	Nguyễn Hồng Quốc Trường	D22_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
222	DH52200423	Lâm Dũ Cường	D22_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
223	DH52200945	Lê Phạm Tuấn Kiệt	D22_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
224	DH52201207	Lê Chí Phong	D22_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
225	DH52201015	Đoàn Nam Vân Long	D22_TH03	Công nghệ thông tin	0.5
226	DH52200601	Nguyễn Hoàng Giang	D22_TH03	Công nghệ thông tin	0.5
227	DH52201341	Nguyễn Ngọc Quyên	D22_TH03	Công nghệ thông tin	0.5
228	DH52200499	Trần Tuấn Đạt	D22_TH03	Công nghệ thông tin	0.5
229	DH52201345	Bùi Vạn Quỳnh	D22_TH03	Công nghệ thông tin	0.5
230	DH52201248	Nguyễn Thanh Phúc	D22_TH04	Công nghệ thông tin	0.5
231	DH52200700	Nguyễn Thanh Hoài	D22_TH04	Công nghệ thông tin	0.5
232	DH52200876	Nguyễn Minh Khánh	D22_TH04	Công nghệ thông tin	0.5
233	DH52200445	Trần Minh Đăng	D22_TH04	Công nghệ thông tin	0.5
234	DH52201742	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	D22_TH04	Công nghệ thông tin	0.5
235	DH52200923	Đỗ Tiến Anh Khôi	D22_TH04	Công nghệ thông tin	0.5

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
236	DH52200311	Phan Nguyễn Hoài An	D22_TH04	Công nghệ thông tin	0.5
237	DH52200717	Nguyễn Minh Hoàng	D22_TH04	Công nghệ thông tin	0.5
238	DH52201450	Nguyễn Văn Thanh	D22_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
239	DH52201078	Nguyễn An Nam	D22_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
240	DH52200641	Trần Anh Hòa	D22_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
241	DH52200971	Trần Kiên Lâm	D22_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
242	DH52200547	Lưu Thanh Dương	D22_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
243	DH52200434	Phan Trọng Đại	D22_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
244	DH52200938	Lê Trung Kiên	D22_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
245	DH52200944	Dương Tuấn Kiệt	D22_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
246	DH52201424	Mã Nữ Như Thắm	D22_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
247	DH52201563	Nguyễn Thanh Tiên	D22_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
248	DH52201236	Lê Minh Phúc	D22_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
249	DH52201401	Nguyễn Văn Tâm	D22_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
250	DH52201410	Ngô Minh Tân	D22_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
251	DH52200858	Nguyễn Ngọc Tuấn Khanh	D22_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
252	DH52201263	Vũ Hoàng Tuấn Phúc	D22_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
253	DH52201719	Quang Anh Tuấn	D22_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
254	DH52201360	Nguyễn Thanh Sang	D22_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
255	DH52201566	Hồ Văn Tín	D22_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
256	DH52201243	Nguyễn Hoàng Phúc	D22_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
257	DH52201767	Trương Thế Vinh	D22_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
258	DH52200794	Phạm Nguyễn Nhật Huy	D22_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
259	DH52201223	Nguyễn Thanh Phú	D22_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
260	DH52201498	Nguyễn Hồ Phúc Thịnh	D22_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
261	DH52201493	Huỳnh Quốc Thịnh	D22_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
262	DH52200313	Trần Hoài An	D22_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
263	DH52201303	Lê Trần Trung Quang	D22_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
264	DH52201400	Nguyễn Minh Tâm	D22_TH07	Công nghệ thông tin	0.5
265	DH52201326	Trần ái Quốc	D22_TH07	Công nghệ thông tin	0.5

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
266	DH52201656	Đặng Võ Quốc	Trọng	D22_TH07	Công nghệ thông tin	0.5
267	DH52201443	Trương Minh	Thắng	D22_TH07	Công nghệ thông tin	0.5
268	DH52201764	Phan Lực	Vinh	D22_TH07	Công nghệ thông tin	0.5
269	DH52200974	Phạm Ngọc	Lan	D22_TH07	Công nghệ thông tin	0.5
270	DH52201088	Huỳnh Thị Thu	Ngân	D22_TH07	Công nghệ thông tin	0.5
271	DH52201054	Lê Phương	Minh	D22_TH07	Công nghệ thông tin	0.5
272	DH52201134	Đỗ Thành	Nhân	D22_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
273	DH52201455	La Chí	Thành	D22_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
274	DH52200682	Nguyễn Khánh	Hiếu	D22_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
275	DH52200431	Nguyễn Cường	Đại	D22_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
276	DH52201330	Ngô Minh	Quý	D22_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
277	DH52200332	Nguyễn Tuấn	Anh	D22_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
278	DH52201173	Chong Tuấn	Phát	D22_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
279	DH52201784	Nguyễn Thảo	Vy	D22_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
280	DH52200337	Tống Thị Bảo	Anh	D22_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
281	DH52200405	Nguyễn Ngọc	Châu	D22_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
282	DH52201279	Phạm Uyên	Phương	D22_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
283	DH52201502	Nguyễn Phú	Thịnh	D22_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
284	DH52201549	Hồ Anh	Tiến	D22_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
285	DH52201348	Lê Thị Mỹ	Quỳnh	D22_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
286	DH52200418	Nguyễn Thành	Công	D22_TH09	Công nghệ thông tin	0.5
287	DH52201209	Lê Ngọc	Phong	D22_TH09	Công nghệ thông tin	0.5
288	DH52200577	Nguyễn Tuấn	Duy	D22_TH09	Công nghệ thông tin	0.5
289	DH52201470	Võ Thị Xuân	Thao	D22_TH09	Công nghệ thông tin	0.5
290	DH52201189	Nguyễn Lê Tiến	Phát	D22_TH09	Công nghệ thông tin	0.5
291	DH52201787	Trần Võ Thúy	Vy	D22_TH10	Công nghệ thông tin	0.5
292	DH52201788	Trương Nguyễn Tường	Vy	D22_TH10	Công nghệ thông tin	0.5
293	DH52201683	Nguyễn Văn	Trường	D22_TH10	Công nghệ thông tin	0.5
294	DH52201723	Võ Anh	Tuấn	D22_TH10	Công nghệ thông tin	0.5
295	DH52201471	Huỳnh Thị Thanh	Thảo	D22_TH10	Công nghệ thông tin	0.5

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
296	DH52201273	Đinh Thị Thu Phương	D22_TH10	Công nghệ thông tin	0.5
297	DH52201163	Nguyễn Thị Hồng Nhu	D22_TH10	Công nghệ thông tin	0.5
298	DH52200987	Nguyễn Trúc Linh	D22_TH10	Công nghệ thông tin	0.5
299	DH52201604	Phạm Lê Huyền Trân	D22_TH11	Công nghệ thông tin	0.5
300	DH52200743	Phạm Quốc Hưng	D22_TH11	Công nghệ thông tin	0.5
301	DH52200482	Nguyễn Tấn Đạt	D22_TH11	Công nghệ thông tin	0.5
302	DH52200882	Phạm Duy Khánh	D22_TH11	Công nghệ thông tin	0.5
303	DH52200868	Lâm Huỳnh Ngọc Khánh	D22_TH11	Công nghệ thông tin	0.5
304	DH52200511	Phạm Hữu Đời	D22_TH11	Công nghệ thông tin	0.5
305	DH52200855	Võ Minh Khang	D22_TH11	Công nghệ thông tin	0.5
306	DH52201028	Trần Bảo Long	D22_TH11	Công nghệ thông tin	0.5
307	DH52200801	Thái Quang Huy	D22_TH11	Công nghệ thông tin	0.5
308	DH52200372	Nguyễn Trần Tuấn Bảo	D22_TH11	Công nghệ thông tin	0.5
309	DH52200537	Nguyễn Tiên Dũng	D22_TH11	Công nghệ thông tin	0.5
310	DH52200323	Lê Ngọc Đức Anh	D22_TH11	Công nghệ thông tin	0.5
311	DH52201246	Nguyễn Minh Phúc	D22_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
312	DH52200565	Nguyễn Bảo Duy	D22_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
313	DH52201476	Trần Văn Thật	D22_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
314	DH52201255	Trần Hoài Phúc	D22_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
315	DH52201157	Lương Tuệ Nhi	D22_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
316	DH52201786	Trần Thị Yến Vy	D22_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
317	DH52201436	Lương Văn Thắng	D22_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
318	DH52200502	Dương Hồng Diễm	D22_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
319	DH52201210	Ngô Đông Phong	D22_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
320	DH52201337	Bùi Thúy Quyên	D22_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
321	DH52200753	Đinh Văn Hương	D22_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
322	DH52200797	Phạm Quốc Huy	D22_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
323	DH52201102	Phạm Hữu Nghĩa	D22_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
324	DH52200768	Lê Hoàng Huy	D22_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
325	DH52200750	Trương Minh Hưng	D22_TH12	Công nghệ thông tin	0.5

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
326	DH52201454	Dương Nhật	Thành	D22_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
327	DH52201542	Nguyễn Hoàng Minh	Thức	D22_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
328	DH52201511	Võ Hoài	Thọ	D22_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
329	DH52201546	Đặng Thị	Thùy	D22_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
330	DH52200570	Nguyễn Khoa Minh	Duy	D22_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
331	DH52200720	Trần Huy	Hoàng	D22_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
332	DH52200548	Nguyễn Hoàng	Dương	D22_TH13	Công nghệ thông tin	0.5
333	DH52200813	Võ Thanh	Huy	D22_TH13	Công nghệ thông tin	0.5
334	DH52200500	Trịnh Công	Đạt	D22_TH13	Công nghệ thông tin	0.5
335	DH52200342	Võ Hoàng	Anh	D22_TH13	Công nghệ thông tin	0.5
336	DH52200521	Lê Thành	Đức	D22_TH13	Công nghệ thông tin	0.5
337	DH52200371	Nguyễn Thái	Bảo	D22_TH14	Công nghệ thông tin	0.5
338	DH52201428	Phạm Minh	Thân	D22_TH14	Công nghệ thông tin	0.5
339	DH52201395	Trần Phát	Tài	D22_TH14	Công nghệ thông tin	0.5
340	DH52201621	Lê Quốc	Trí	D22_TH14	Công nghệ thông tin	0.5
341	DH52201389	Nguyễn Thành	Tài	D22_TH14	Công nghệ thông tin	0.5
342	DH52200515	Nguyễn Ngọc	Dự	D22_TH14	Công nghệ thông tin	0.5
343	DH52201190	Nguyễn Thanh	Phát	D22_TH14	Công nghệ thông tin	0.5
344	DH52201059	Nguyễn Phan Hoài	Minh	D22_TH14	Công nghệ thông tin	0.5
345	DH52201118	Lưu Nguyễn Hoàng	Nguyên	D22_TH14	Công nghệ thông tin	0.5
346	DH52200675	Huỳnh Công	Hiếu	D22_TH14	Công nghệ thông tin	0.5
347	DH52200715	Nguyễn Minh	Hoàng	D22_TH14	Công nghệ thông tin	0.5
348	DH52201698	Nguyễn Thanh	Tú	D22_TH14	Công nghệ thông tin	0.5
349	DH52201287	Nguyễn Anh	Quân	D22_TH14	Công nghệ thông tin	0.5
350	DH52200623	Nguyễn Gia	Hân	D22_TH14	Công nghệ thông tin	0.5
351	DH52200887	Trần Quốc	Khánh	D22_TH15	Công nghệ thông tin	0.5
352	DH52200544	Đinh Thị Thùy	Dương	D22_TH15	Công nghệ thông tin	0.5
353	DH52200316	Đào Trịnh	Ân	D22_TH15	Công nghệ thông tin	0.5
354	DH52201041	Vũ Tấn	Lực	D22_TH15	Công nghệ thông tin	0.5
355	DH52200449	Đỗ Tô Thanh	Danh	D22_TH15	Công nghệ thông tin	0.5

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
356	DH52200625	Tô Nguyễn Gia	Hân	D22_TH15	Công nghệ thông tin	0.5
357	DH52201242	Nguyễn Hoàng	Phúc	D22_TH15	Công nghệ thông tin	0.5
358	DH92202806	Lưu Đức	Tân	D22_TK3DH1	Design	0.5
359	DH92202857	Phan Nhật	Trí	D22_TK3DH1	Design	0.5
360	DH92202818	Phạm Hồng Phương	Thanh	D22_TK3DH1	Design	0.5
361	DH92202743	Ngô Thị Hồng	Ngọc	D22_TK3DH2	Design	0.5
362	DH92202887	Nguyễn Minh	Vương	D22_TK3DH3	Design	0.5
363	DH92202673	Nguyễn Nhựt	Hiếu	D22_TK3DH3	Design	0.5
364	DH92202782	Hoàng Minh	Phúc	D22_TK3DH3	Design	0.5
365	DH92202819	Chung Vĩ	Thành	D22_TK3DH3	Design	0.5
366	DH92202657	Mai Vũ Phương	Duy	D22_TK3DH3	Design	0.5
367	DH92202684	Trương Anh	Hùng	D22_TK3DH3	Design	0.5
368	DH92202824	Nguyễn Hoàng	Thiện	D22_TK3DH3	Design	0.5
369	DH92202842	Nguyễn Đức	Toản	D22_TK3DH4	Design	0.5
370	DH92202628	Hoàng Thị	ánh	D22_TK3DH4	Design	0.5
371	DH92202677	Nguyễn Thu	Hoài	D22_TK4NT	Design	0.5
372	DH92202751	Nguyễn Cao Nhật	Nguyệt	D22_TK4NT	Design	0.5
373	DH42200257	Nguyễn Đức	Duy	D22_VT01	Điện - Điện tử	0.5
374	DH82202553	Trần Thanh	Duy	D22_XD01	Kỹ thuật công trình	0.5
375	DH82202607	Nguyễn Thái	Tiến	D22_XD01	Kỹ thuật công trình	0.5
376	DH82202579	Lê	Minh	D22_XD01	Kỹ thuật công trình	0.5
377	DH82202581	Võ Quang	Minh	D22_XD01	Kỹ thuật công trình	0.5
378	DH82202567	Trần Minh	Khoa	D22_XD01	Kỹ thuật công trình	0.5
379	DH82202555	Lê Trung	Hậu	D22_XD02	Kỹ thuật công trình	0.5
380	DH32301585	Nguyễn Duy	Phương	D23_DDT01	Điện - Điện tử	0.5
381	DH32300749	Nguyễn Tuấn	Hưng	D23_DDT01	Điện - Điện tử	0.5
382	DH32302222	Nguyễn Quốc	Tuấn	D23_DDT01	Điện - Điện tử	0.5
383	DH32301491	Trần Tấn	Phát	D23_DDT01	Điện - Điện tử	0.5
384	DH72302051	Phan Thị Thanh	Trang	D23_QT01	Quản trị kinh doanh	0.5
385	DH72300353	Hà Hồng	Đức	D23_QT01	Quản trị kinh doanh	0.5

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
386	DH72302108	Nguyễn Thị Mỹ	Trinh	D23_QT01	Quản trị kinh doanh	0.5
387	DH72302105	Tô Minh	Trí	D23_QT01	Quản trị kinh doanh	0.5
388	DH72301581	Đình Trần Thu	Phương	D23_QT01	Quản trị kinh doanh	0.5
389	DH72302047	Nguyễn Thị Thùy	Trang	D23_QT01	Quản trị kinh doanh	0.5
390	DH72300523	Nguyễn Ngọc	Hiền	D23_QT02	Quản trị kinh doanh	0.5
391	DH72300609	Phạm Minh	Hoàng	D23_QT02	Quản trị kinh doanh	0.5
392	DH72300987	Nguyễn Thị Thúy	Lan	D23_QT03	Quản trị kinh doanh	0.5
393	DH72301733	Nguyễn Thanh	Tài	D23_QT03	Quản trị kinh doanh	0.5
394	DH72301467	Hồ Đoàn Thành	Phát	D23_QT03	Quản trị kinh doanh	0.5
395	DH72301488	Trần Thuận	Phát	D23_QT03	Quản trị kinh doanh	0.5
396	DH72301333	Trần Gia	Nguyễn	D23_QT03	Quản trị kinh doanh	0.5
397	DH72301733	Nguyễn Thanh	Tài	D23_QT03	Quản trị kinh doanh	0.5
398	DH72300648	Võ Nguyễn Trúc	Huỳnh	D23_QT03	Quản trị kinh doanh	0.5
399	DH72301209	Nguyễn Thành	Nam	D23_QT03	Quản trị kinh doanh	0.5
400	DH72302383	Lê Thị Thanh	Dung	D23_QT03	Quản trị kinh doanh	0.5
401	DH72301029	Huỳnh Ngọc Thùy	Linh	D23_QT03	Quản trị kinh doanh	0.5
402	DH72301390	Nguyễn Lê Hải	Nhi	D23_QT04	Quản trị kinh doanh	0.5
403	DH72303022	Nguyễn Lê Huỳnh	Trâm	D23_QT04	Quản trị kinh doanh	0.5
404	DH72300967	Trần Tuấn	Kiệt	D23_QT04	Quản trị kinh doanh	0.5
405	DH72302246	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	D23_QT04	Quản trị kinh doanh	0.5
406	DH72301278	Trần Thị Bảo	Ngọc	D23_QT04	Quản trị kinh doanh	0.5
407	DH72300315	Phạm Thị	Duyên	D23_QT04	Quản trị kinh doanh	0.5
408	DH72300234	Nguyễn Thị	Dân	D23_QT04	Quản trị kinh doanh	0.5
409	DH72301269	Nguyễn Phan Như	Ngọc	D23_QT04	Quản trị kinh doanh	0.5
410	DH72300310	Hồ Thị Mỹ	Duyên	D23_QT04	Quản trị kinh doanh	0.5
411	DH72302904	Võ Minh	Trương	D23_QT05	Quản trị kinh doanh	0.5
412	DH72302011	Nguyễn Trung	Tín	D23_QT05	Quản trị kinh doanh	0.5
413	DH72302887	Vũ Ngọc Tuyết	Như	D23_QT05	Quản trị kinh doanh	0.5
414	DH52302390	Nguyễn Văn	Pháp	D23_TH01	Công nghệ thông tin	0.5
415	DH52203931	Trần Ngọc Khánh	Như	D23_TH01	Công nghệ thông tin	0.5

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
416	DH52300309	Võ Lý Tường Duy	D23_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
417	DH52301344	Nguyễn Lê Thanh Nguyệt	D23_TH03	Công nghệ thông tin	0.5
418	DH52301889	Dương Thị Thanh Thảo	D23_TH03	Công nghệ thông tin	0.5
419	DH52300283	Nguyễn Đặng Khánh Duy	D23_TH03	Công nghệ thông tin	0.5
420	DH52301081	Nguyễn Thành Long	D23_TH03	Công nghệ thông tin	0.5
421	DH52300830	Mai Quốc Khánh	D23_TH03	Công nghệ thông tin	0.5
422	DH52302344	Lê Triệu Thảo Vy	D23_TH03	Công nghệ thông tin	0.5
423	DH52300106	Nguyễn Đại Thiên Ân	D23_TH03	Công nghệ thông tin	0.5
424	DH52301901	Trần Ngọc Thu Thảo	D23_TH03	Công nghệ thông tin	0.5
425	DH52301354	Huỳnh Lê Trọng Nhân	D23_TH03	Công nghệ thông tin	0.5
426	DH52301759	Trần Thanh Tâm	D23_TH04	Công nghệ thông tin	0.5
427	DH52300671	Lê Phước Huy	D23_TH04	Công nghệ thông tin	0.5
428	DH52300679	Lý Đức Huy	D23_TH04	Công nghệ thông tin	0.5
429	DH52301910	Lại Minh Thông	D23_TH04	Công nghệ thông tin	0.5
430	DH52302307	Đặng Hoàng Việt	D23_TH04	Công nghệ thông tin	0.5
431	DH52300618	Lê Nguyễn Phước Hậu	D23_TH04	Công nghệ thông tin	0.5
432	DH52300664	Huỳnh Lâm Huy	D23_TH04	Công nghệ thông tin	0.5
433	DH52300596	Huỳnh Lâm Hoàng	D23_TH04	Công nghệ thông tin	0.5
434	DH52300786	Lâm Gia Khang	D23_TH04	Công nghệ thông tin	0.5
435	DH52301331	Phạm Nguyễn Trung Nguyên	D23_TH04	Công nghệ thông tin	0.5
436	DH52300207	Đặng Trần Thành Công	D23_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
437	DH52300086	Trần Quốc Anh	D23_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
438	DH52300621	Phạm Minh Hậu	D23_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
439	DH52300409	Nguyễn Phát Đạt	D23_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
440	DH52302072	Lương Thị Huyền Trân	D23_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
441	DH52302283	Đinh Ngọc Nguyên Vi	D23_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
442	DH52301898	Phạm Bạch Thiên Thảo	D23_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
443	DH52301962	Trần Phạm Anh Thư	D23_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
444	DH52300430	Phạm Đức Đạt	D23_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
445	DH52301149	Nguyễn Tuấn Minh	D23_TH06	Công nghệ thông tin	0.5

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
446	DH52302025	Đặng Hoàng Bảo Toàn	D23_TH07	Công nghệ thông tin	0.5
447	DH52301371	Trần Trương Hoàng Nhân	D23_TH07	Công nghệ thông tin	0.5
448	DH52301178	Bùi Trà My	D23_TH07	Công nghệ thông tin	0.5
449	DH52301411	Huỳnh Thanh Nhất	D23_TH07	Công nghệ thông tin	0.5
450	DH52300347	Vũ Hải Đăng	D23_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
451	DH52301971	Nguyễn Thị Thủy	D23_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
452	DH52300851	Nguyễn Đình Khải	D23_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
453	DH52301618	Lê Huỳnh Tú Quân	D23_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
454	DH52300418	Nguyễn Tiến Đạt	D23_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
455	DH52301667	Trần Văn Quý	D23_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
456	DH52300586	Võ Nguyễn Huy Hòa	D23_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
457	DH52301519	Trần Hải Phong	D23_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
458	DH52301976	Lương Chí Tiên	D23_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
459	DH52301174	Phan Văn Mạnh	D23_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
460	DH52300096	Võ Thanh Thái Anh	D23_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
461	DH52300185	Nguyễn Quang Chánh	D23_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
462	DH52300994	Nguyễn Quang Lâm	D23_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
463	DH52301468	Lâm Tâm Phát	D23_TH09	Công nghệ thông tin	0.5
464	DH52301419	Trần Đức Nhật	D23_TH09	Công nghệ thông tin	0.5
465	DH52301860	Lại Đình Thắng	D23_TH09	Công nghệ thông tin	0.5
466	DH52301465	Cao Nguyễn Hùng Phát	D23_TH09	Công nghệ thông tin	0.5
467	DH52301746	Trần Văn Tài	D23_TH10	Công nghệ thông tin	0.5
468	DH52301661	Phan Văn Quy	D23_TH11	Công nghệ thông tin	0.5
469	DH52300884	Nguyễn Minh Khoa	D23_TH11	Công nghệ thông tin	0.5
470	DH52300424	Nguyễn Văn Đạt	D23_TH11	Công nghệ thông tin	0.5
471	DH52300698	Nguyễn Quang Huy	D23_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
472	DH52300211	Nguyễn Văn Hoàng Cung	D23_TH13	Công nghệ thông tin	0.5
473	DH52300473	Mai Anh Hào	D23_TH13	Công nghệ thông tin	0.5
474	DH52300511	Lý Văn Hải	D23_TH13	Công nghệ thông tin	0.5
475	DH52300771	Huỳnh Nam Kha	D23_TH13	Công nghệ thông tin	0.5

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
476	DH92301671	Đặng Tiểu Quyên	D23_TK3DH1	Design	0.5
477	DH92302373	Trần Ngọc Như ý	D23_TK3DH1	Design	0.5
478	DH92300942	Nguyễn Thị Bích Kim	D23_TK3DH1	Design	0.5
479	DH92300499	Nguyễn Thị Ngọc Hân	D23_TK3DH1	Design	0.5
480	DH92301259	Đỗ Xuân Ngọc	D23_TK3DH2	Design	0.5
481	DH92302355	Quách Khả Vy	D23_TK3DH2	Design	0.5
482	DH92300982	Đoàn Nguyễn Nghi Lan	D23_TK3DH2	Design	0.5
483	DH92301576	Nguyễn Thị Bích Phượng	D23_TK3DH2	Design	0.5
484	DH92301249	Phạm Thị Kim Ngân	D23_TK3DH2	Design	0.5
485	DH92301053	Trần Khánh Linh	D23_TK3DH2	Design	0.5
486	DH92301982	Hoàng Ngọc Tiến	D23_TK3DH2	Design	0.5
487	DH92302013	Nhâm Trí Tín	D23_TK3DH2	Design	0.5
488	DH92301804	Hứa Công Thành	D23_TK3DH2	Design	0.5
489	DH92302361	Trương Phan Thúy Vy	D23_TK3DH2	Design	0.5
490	DH92301630	Trần Minh Quân	D23_TK3DH2	Design	0.5
491	DH92300382	Châu Huy Đạt	D23_TK3DH3	Design	0.5
492	DH92301578	Bùi Nhã Phương	D23_TK3DH3	Design	0.5
493	DH92302242	Đặng Hồng Tuyền	D23_TK4NT	Design	0.5
494	DH62301779	Phan Minh Thọ	D23_TP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
495	DH62301203	Nguyễn Khoa Nam	D23_TP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
496	DH72409029	Nguyễn Ngọc Tường Vy	D24_QT01	Quản trị kinh doanh	0.5
497	DH72400151	Lê Ngọc Dung	D24_QT01	Quản trị kinh doanh	0.5
498	DH72400152	Lê Thị Thùy Dung	D24_QT01	Quản trị kinh doanh	0.5
499	DH72400221	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	D24_QT01	Quản trị kinh doanh	0.5
500	DH72400161	Nguyễn Minh Hải	D24_QT01	Quản trị kinh doanh	0.5
501	DH72400291	Nguyễn Ngọc Quỳnh Trâm	D24_QT02	Quản trị kinh doanh	0.5
502	DH72400245	Trần Phạm Nguyễn Hồng Phước	D24_QT02	Quản trị kinh doanh	0.5
503	DH72400321	Đỗ Hoàng Hải Yên	D24_QT02	Quản trị kinh doanh	0.5
504	DH72401261	Huỳnh Nguyễn Trúc Đào	D24_QT03	Quản trị kinh doanh	0.5
505	DH52400417	Nguyễn Như Đông	D24_TH01	Công nghệ thông tin	0.5

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
506	DH52400524	Mai Anh	Huy	D24_TH01	Công nghệ thông tin	0.5
507	DH52400351	Luu Nguyễn Hoàng	Bảo	D24_TH01	Công nghệ thông tin	0.5
508	DH52400599	Nguyễn Anh	Kiệt	D24_TH01	Công nghệ thông tin	0.5
509	DH52400566	Trần Công Chí	Khanh	D24_TH01	Công nghệ thông tin	0.5
510	DH52400613	Nguyễn Văn	Lịch	D24_TH01	Công nghệ thông tin	0.5
511	DH52400469	Nguyễn Trung	Hậu	D24_TH01	Công nghệ thông tin	0.5
512	DH52400469	Nguyễn Trung	Hậu	D24_TH01	Công nghệ thông tin	0.5
513	DH52400486	Trần Quang	Hiếu	D24_TH01	Công nghệ thông tin	0.5
514	DH52400914	Mai Thị Bích	Vân	D24_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
515	DH52400472	Lê Thị Thảo	Hiền	D24_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
516	DH52402028	Lê Hoàng	Braxin	D24_TH03	Công nghệ thông tin	0.5
517	DH52401874	Nguyễn Nhất	Phương	D24_TH03	Công nghệ thông tin	0.5
518	DH52400704	Lý Quyền	Phong	D24_TH03	Công nghệ thông tin	0.5
519	DH52400461	Trần Thị Thanh	Hằng	D24_TH03	Công nghệ thông tin	0.5
520	DH52400691	Trương Minh	Nhật	D24_TH04	Công nghệ thông tin	0.5
521	DH52400595	Đoàn Hồ Anh	Kiệt	D24_TH04	Công nghệ thông tin	0.5
522	DH52400543	Thái Dương Khánh	Huyền	D24_TH04	Công nghệ thông tin	0.5
523	DH52400372	Nguyễn Thị Linh	Chi	D24_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
524	DH52400332	Nguyễn Ngọc Thanh	An	D24_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
525	DH52400341	Đoàn Bảo	Anh	D24_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
526	DH52400635	Phạm Đăng	Luu	D24_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
527	DH52400740	Đỗ Minh	Quân	D24_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
528	DH52400579	Nguyễn Võ Đăng	Khoa	D24_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
529	DH52400797	Nguyễn Hồng	Thắm	D24_TH07	Công nghệ thông tin	0.5
530	DH52401308	Lê Anh	Kiệt	D24_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
531	DH52401757	Nguyễn Hoàng Vĩnh	Nguyên	D24_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
532	DH92200713	Nguyễn Gia	Hoàng	D24_TK01	Design	0.5
533	DH92400115	Lê Đức	Viên	D24_TK01	Design	0.5
534	DH92400092	Dương Hoàng Anh	Thư	D24_TK02	Design	0.5
535	DH92400122	Đoàn Ngọc Thảo	Vy	D24_TK02	Design	0.5

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
536	DH92400118	Lê Phong	Vinh	D24_TK02	Design	0.5
537	DH92400032	Lê Gia	Huy	D24_TK02	Design	0.5
538	DH92400110	Lang Văn	Tú	D24_TK03	Design	0.5
539	DH92400051	Nguyễn Gia	My	D24_TK03	Design	0.5
540	DH92400093	Nguyễn Gia	Thư	D24_TK03	Design	0.5
541	DH92400127	Tô Thị Thảo	Vy	D24_TK03	Design	0.5
542	DH62401158	Huỳnh Thị Ngọc	Trâm	D24_TP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
543	DH62401129	Nguyễn Thị Thanh	Kiều	D24_TP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
544	DH62401145	Trần Ngọc Phương	Thảo	D24_TP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
545	DH62401150	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	D24_TP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
546	DH62401141	Nguyễn Hưng	Phát	D24_TP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
547	DH62401609	Nguyễn Tấn	Lộc	D24_TP01	Công nghệ thực phẩm	0.5